

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2022/HSST.**

Ngày 27/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 29/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022 đối với các bị cáo:

1/ Lý Văn Ph, sinh năm 1999 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn C, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lý Văn Th và con bà Vi Thị Ph; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 02, cụ thể: Ngày 31/12/2021 bị Chủ tịch UBND thị trấn E, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000 đồng (nộp phạt ngày 04/01/2022), chưa được xóa tiền sự; ngày 31/12/2020 bị Chủ tịch UBND xã E, huyện C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, do nghiện ma túy, chấp hành xong ngày 30/12/2021; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/02/2022, ngày 17/02/2022 bị bắt tạm giam - có mặt tại phiên tòa.

2/ Hoàng Văn Th, sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Hoàng Văn Th và con bà Ngô Thị Thái H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 02, cụ thể: Ngày 31/12/2021 bị Chủ tịch UBND thị trấn E, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000 đồng (nộp phạt ngày 04/01/2022), chưa xóa tiền sự; ngày 22/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút ra

Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa đi chấp hành; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/02/2022, ngày 17/02/2022 bị bắt tạm giam - có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Chị Trần Thị Hồng Nh – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Quang S – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Th, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Anh Vi Văn Th – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn C, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/01/2022 Lý Văn Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 48H2 - 7283, màu đỏ đen đến nhà Hoàng Văn Th ở thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông rủ Th đi tìm nhà người dân sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, Th đồng ý. Ph chở Th đi đến thôn H, xã E thì phát hiện nhà chị Trần Thị Hồng Nh không có người ở nhà, cửa không khóa nên Ph và Th dựng xe ngoài cổng đi vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm, vào trong nhà không có tài sản gì giá trị nên Ph và Th thống nhất tháo lấy 02 cánh cửa chính và 01 cánh cửa phụ bên hông nhà (cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh) cùng nhau mang ra chỗ dựng xe, Ph ngồi trước điều khiển, 03 cánh cửa dựng ngang tựa vào lưng Ph, còn Th ngồi sau cùng giữ 03 cánh cửa chở đến tiệm thu mua phế liệu Thư S ở thôn Th, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Tại đây Ph và Th để 03 cánh cửa xuống trước cửa tiệm rồi Th chạy xe ra cổng chờ, Ph ở lại thỏa thuận bán 03 cánh cửa cho anh Phan Quang S với giá 250.000 đồng. Trong khi đang chờ lấy tiền thì chị Nh đến nhìn thấy 03 cánh cửa của nhà mình nên hỏi anh S: “Ai bán 03 cánh cửa này”, biết chủ nhà phát hiện mất tài sản nên Ph bỏ đi ra nói với Th: “Có người tìm” Th vội chở Ph đi về nhà, chưa kịp lấy tiền bán 03 cánh cửa từ anh S. Đến ngày 11/02/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Ph và Th đã đến Công an xã E đầu thú.

Ngày 15/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra Yêu cầu định giá tài sản số 11, định giá giá trị 03 cánh cửa bằng kim loại, màu xanh, có tổng trọng lượng 29,2 kg tại thời điểm bị chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 15/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jut kết luận: Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 248.200 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ:

01 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, kích thước 1,9 m x 0,9 m và 02 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, cùng kích thước 1,9 m x 0,6 m, có tổng trọng lượng 29,2 kg.

Bản Cáo trạng số 21/CTr-VKS ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố các bị cáo Lý Văn Ph và Hoàng Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Lý Văn Ph và Hoàng Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Lý Văn Ph từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/02/2022.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/02/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của BLHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên trả 01 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, kích thước 1,9 m x 0,9m và 02 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, cùng kích thước 1,9 m x 0,6 m, có tổng trọng lượng 29,2 kg cho chị Trần Thị Hồng Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trần Thị Hồng Nh đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/01/2022 các bị cáo Ph và Th có hành vi trộm cắp 03 cánh cửa sắt của chị Trần Thị Hồng Nh tại thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, tài sản bị chiếm đoạt trị giá 248.200 đồng do các bị cáo Ph, Th đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm nên các

bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

... ”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng để có tiền tiêu xài cho cá nhân mà không phải lao động nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, HĐXX xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Ph, Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú. Vì vậy, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân xấu cụ thể các bị cáo Ph, Th đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Ph bị Chủ tịch UBND xã E, huyện C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, do nghiện ma túy. Bị cáo Th đã bị Tòa án

nhân dân huyện Cư Jút ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[8] Xét mức độ tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, bị cáo Ph và bị cáo Th cùng tham gia với vai trò là người thực hành cùng nhau tháo lầy 02 cánh cửa chính và 01 cánh cửa phụ bên hông nhà của bị hại, hành vi của các bị cáo là ngang nhau nên xử các bị cáo mức án tương đương nhau.

[9] Đối với anh Phan Quang S, khi mua 03 cánh cửa sắt không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Vi Văn Th là chủ sở hữu xe mô tô BKS: 48H2 - 7283, màu đỏ đen, ngày 20/01/2022 Lý Văn Ph mượn xe của anh Th đi công việc riêng, sau đó sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, anh Th không biết vì vậy không có căn cứ xử lý (CQĐT không thu giữ xe mô tô trên).

[10] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên tòa đề nghị mức án đối với các bị cáo Ph, Th từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù, HĐXX thấy rằng: Các bị cáo Ph, Th không có tiền án tiền sự và có 04 tiền án tiền sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên HĐXX xem xét quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng: Tuyên trả 01 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, kích thước 1,9 m x 0,9 m và 02 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, cùng kích thước 1,9 m x 0,6 m, có tổng trọng lượng 29,2 kg cho chị Trần Thị Hồng Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[13] Hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lý Văn Ph, Hoàng Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[1]. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lý Văn Ph 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/02/2022).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/02/2022).

[2]. *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Chấp nhận việc xử lý vật chứng theo Quyết định xử lý vật chứng số 12A ngày 25/02/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút:

Tuyên trả lại 01 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, kích thước 1,9m x 0,9m và 02 cánh cửa khung sắt, thùng tôn màu xanh, cùng kích thước 1,9 m x 0,6 m, có tổng trọng lượng 29,2 kg cho chị Trần Thị Hồng Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

[3]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại chị Trần Thị Hồng Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[4]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lý Văn Ph, Hoàng Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP.

NGUYỄN BÁ LUÂN

